

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 100 /2011/ TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2011

THÔNG TƯ

Quy định việc quản lý, sử dụng số thu lệ phí xuất nhập cảnh phải nộp Ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam”

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-TTg ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 2 Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam”.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng số thu lệ phí xuất nhập cảnh phải nộp Ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” như sau:

Điều 1. Quy định chung.

1. Thông tư này quy định đối với khoản lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực và các loại giấy tờ cho người Việt Nam và người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam (gọi chung là lệ phí xuất, nhập cảnh) do các cơ quan thuộc Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng tổ chức thu tại Việt Nam.

2. Tổ chức thu, nộp và quản lý, sử dụng lệ phí xuất nhập cảnh thực hiện theo quy định tại Thông tư 66/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính. Riêng việc nộp, quản lý, sử dụng số thu lệ phí xuất nhập cảnh phải nộp Ngân sách nhà nước (70%) trong thời gian 04 năm từ 2011-2014 để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

3. Thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” phải tuân thủ các quy định tại Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, và Luật Ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước.

4. Nguồn vốn thực hiện đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” là số tiền lệ phí xuất nhập cảnh phải nộp Ngân sách nhà nước (70%) tối đa 4 năm, kể từ năm 2011 của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và nguồn vốn

khác được bổ sung theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh được để lại không đủ để thực hiện).

Điều 2. Những quy định cụ thể.

1. Số tiền lệ phí xuất nhập cảnh (70%) phải nộp Ngân sách nhà nước được sử dụng để thực hiện đề án như sau:

a. Tổng số tiền lệ phí xuất nhập cảnh thực thu được, sau khi trừ số được trích trích (30%) để chi phí cho công việc thu lệ phí theo quy định, số còn lại (70%) trên tổng số tiền lệ phí thu được trong kỳ được dùng để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

b. Quy định này được thực hiện từ ngày 01/01/2011 đến hết ngày 31/12/2014. Trong thời gian thực hiện quy định tại Điều này thì không áp dụng quy định tại điểm 3 Điều 2 Thông tư số 66/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính. Từ ngày 01/01/2015, tổng số tiền lệ phí xuất nhập cảnh thực thu được, sau khi trừ số được trích trích (30%) để chi phí cho công việc thu lệ phí theo quy định, số còn lại (70%) trên tổng số tiền lệ phí thu được trong kỳ nộp vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại điểm 3 Điều 2 Thông tư số 66/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Hàng năm, trên cơ sở phương án sử dụng số tiền lệ phí xuất nhập cảnh thu được, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng lập kế hoạch vốn đầu tư cho các dự án thành phần thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ cùng với thời điểm lập dự toán Ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung.

Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm được để lại cho thực hiện các dự án thành phần của Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ không đủ để thực hiện, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng báo cáo để Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Việc lập và chấp hành dự toán thu - chi, quyết toán thu - chi tiền thu lệ phí xuất nhập cảnh thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC và quy định tại Thông tư này.

3. Căn cứ vào các dự án thành phần của đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi số tiền lệ phí thu được dùng cho thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn vốn khác được bổ sung theo

quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm được để lại không đủ để thực hiện) theo quy định hiện hành.

Việc quản lý, sử dụng, thanh và quyết toán số tiền lệ phí xuất nhập cảnh thu được và nguồn vốn khác được bổ sung theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm được để lại không đủ để thực hiện) để thực hiện các dự án thành phần của Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý và sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước và nguồn vốn khác được bổ sung theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Kho bạc nhà nước thực hiện ghi thu vào ngân sách nhà nước, ghi chi đầu tư cho các Bộ tương ứng số tiền lệ phí thu được chi cho thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Số dư lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm trên tài khoản tiền gửi có mục đích vốn đầu tư cho Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” tại Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp để thực hiện các dự án thành phần của Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh được để lại theo quy định để thực hiện các dự án thành phần của Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ thừa so với quyết toán được duyệt hoặc Đề án (hoặc dự án thành phần) hoàn thành xong trước ngày 31/12/2014, thì số lệ phí xuất nhập cảnh còn lại phải nộp vào Ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại điểm 3, điều 2 của Thông tư số 66/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng thực hiện phê duyệt các dự án thành phần của Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Trong đó, phân kỳ vốn đầu tư theo tiến độ thực hiện đề án quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ để làm cơ sở bố trí vốn hàng năm cho thực hiện đề án. Thực hiện đúng các quy định của nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này về lập, chấp hành dự toán thu - chi, quyết toán thu - chi tiền thu lệ phí xuất nhập cảnh và các quy định hiện hành về quản lý và sử dụng, thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn khác được bổ sung theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm được để lại không đủ để thực hiện).

Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng mở tài khoản tiền gửi có mục đích vốn đầu tư cho đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” tại

Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính để nộp và chi số tiền lệ phí xuất nhập cảnh dùng cho thực hiện đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ (70% tổng số tiền lệ phí thu được trong kỳ).

2. Bộ Kế hoạch và đầu tư thực hiện giám sát đầu tư; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung vốn để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp số lệ phí xuất nhập cảnh hàng năm được để lại không đủ để thực hiện)

3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2011 .

Đối với số còn lại (70%) trên tổng số tiền lệ phí thu được từ ngày 01/01/2011 đến hết ngày 31/8/2011, đã nộp vào ngân sách nhà nước theo đúng điểm 3, điều 2 của Thông tư số 66/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng làm việc với Bộ Tài chính để được thoái thu hoặc cấp lại trên cơ sở số liệu đã được Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng đối chiếu, xác nhận.

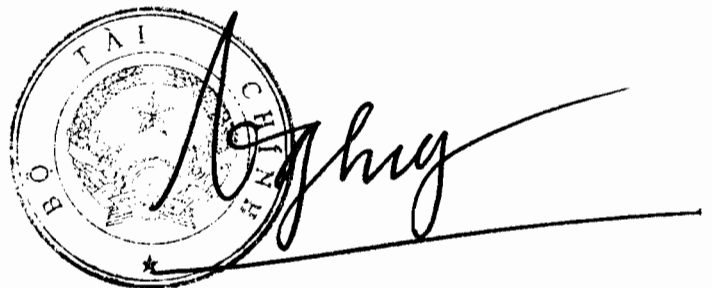
Chậm nhất là sau năm ngày kể từ khi kết thúc năm, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng báo cáo Bộ Tài chính số thực chi trong năm từ lệ phí xuất nhập cảnh để thực hiện Đề án “Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam” theo Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ đã được Kho bạc Nhà nước đối chiếu, xác nhận.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận: *✍*

- Ban Bí thư TW Đảng, Thủ tướng CP, các Phó TTgCP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VPCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Công báo, Website Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ I.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp